

Bản án số: 39/2022/HS-ST

Ngày: 21-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thế Văn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Phùng  
Bà Nguyễn Thị Kim Chi

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Soan là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Nhựt Giang là Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung T (Phòng xử trực tuyến - Tòa án nhân dân huyện P) và điểm cầu thành phần (Phòng xử trực tuyến tại Nhà Tạm giữ – Công an huyện P) vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

**Nguyễn Thanh Ph**, sinh năm 1997, tại huyện P, tỉnh An Giang; nơi thường trú: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: Lớp 3/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1976 và bà Lê Thị Bé B, sinh năm 1977; có vợ Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1999 và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; anh, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ nhất. *Quá trình nhân thân:* Từ nhỏ sống chung với gia đình, học đến hết lớp 3 nghỉ, ở nhà phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Ph bị tạm giam từ ngày 21/4/2022 đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện P, có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Quách Thanh Ph – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Quách Thanh Ph, Đoàn Luật sư tỉnh An Giang, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Phạm Văn T , sinh năm 1985 nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang, có mặt;

- *Người có quyền lợi liên quan:* Chị Nguyễn Thị Kim H , sinh năm 1999 nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang, có mặt;

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đào Văn Ch , sinh năm 1983 vắng mặt;
2. Ông Nguyễn Văn D , sinh năm 1977 vắng mặt;
3. Ông Nguyễn Trường S , sinh năm 1973 vắng mặt;
4. Bà Nguyễn Thị Tú Nh , sinh năm 1983 có mặt;
5. Anh Phan Văn Đ , sinh năm 1990 vắng mặt;
6. Anh Phan Văn Đ , sinh năm 1995 vắng mặt;
7. Ông Trần Văn T , sinh năm 1977 vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/4/2022, sau khi uống bia và hát karaoke tại nhà của mình cùng với một số người bạn thì Nguyễn Thanh Ph vào bên trong nhà nằm võng nghỉ ngơi. Lúc này Đào Văn Ch , sinh năm 1983, ngụ ấp H, xã H cùng Phạm Văn T , sinh năm 1985, Nguyễn Trường S , sinh năm 1973 ngụ cùng ấp và Nguyễn Văn D sinh năm 1977, ngụ ấp H, xã H đang uống bia mừng sinh nhật Ch tại nhà Ch (nhà Ch cách nhà Ph hai căn nhà), bốn người nói chuyện đùa giỡn với nhau lớn tiếng, Ph nghe và nghĩ Ch chửi mình về việc uống bia và hát karaoke gây ồn ào nên Ph lấy cây dao bằng kim loại có tổng chiều dài là 65cm, phần cán bằng kim loại dài 30cm, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 07cm đi đến nhà Ch hỏi chuyện. Ph cầm dao đi vào bên trong sân nhà nơi Ch cùng bạn đang uống bia và hỏi “này giờ ai chửi Ph” thì Ch và T trả lời “không ai chửi Ph cả và nói Ph xin rồi về nhà ngủ đi”, T vừa nói vừa cười nên Ph nghĩ là T cười đùa mình nên cầm dao đe dọa chém T . Thấy vậy, Ch kéo T vào bên trong phòng trong nhà, trước sân nhà còn lại Ph , S và D . Ph dùng tay nắm cổ áo S đe dọa chém S thì được D can ngăn và cự cãi lớn tiếng với Ph . Nghe tiếng cự cãi nghĩ là S bị Ph chém nên T mở cửa phòng đi ra, lúc này Ph thấy T nên cầm dao đuổi theo T chạy vào bên trong nhà bếp, thấy trên kệ đựng dao nhà Ch có

cây dao bằng kim loại dài 33cm, phần cán bằng nhựa màu đen dài 11cm, nơi rộng nhất của lưỡi là 03cm, mũi dao bầu nên T lấy cây dao này để phòng thân thì Ph cầm dao (bằng tay phải) đến đứng đối diện với T giờ lên cao chém từ trên xuống, T dùng hai tay cầm dao đưa lên đỡ nên bị trúng vào các ngón tay và lòng bàn tay gây tH tích. Khi chém T, Ph bị trượt chân té ngã ngửa thì được Ch và H (vợ Ph) đến ôm Ph kéo ra phía trước nên Ph đi về nhà. T được mọi người đưa đến bệnh viện Nhật Tân tại thành phố Ch Đốc điều trị. Ch điện thoại trình báo sự việc cho Công an xã H, Công an xã H thu giữ cây dao, chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P để xử lý.

Bản Kết luận Giám định pháp y về thương tích tạm thời 191/22/TgT ngày 21/4/2022 của Trung Tâm Pháp y tỉnh An Giang, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể do tH tích gây nên tạm thời là 11%. Ngày 27/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam Nguyễn Thanh Ph về tội “Cố ý gây tH tích” để điều tra, xử lý.

Ngày 17/5/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang có kết luận số 191/22/TgT, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể do tH tích gây nên hiện tại là 11%. Tất cả các thương tích trên do vật sắc gây nên.

\* *Lời khai của bị hại Phạm Văn T* trình bày như nội dung vụ án. Ngày 27/4/2022, T có nhận số tiền 28.000.000 đồng (tiền hỗ trợ điều trị tH tích) từ chị Nguyễn Thị Kim H (là vợ bị can Ph). Giữa T và Ph có mối quan hệ bà con xa (Ph gọi T bằng chú) nên T đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Ph.

\* *Lời khai của những Người làm chứng Đào Văn Ch, Nguyễn Văn D, Nguyễn Trường S, Nguyễn Thị Tú Nh, Phan Văn Đ, Phan Văn Đ và Nguyễn Thị Kim H* trình bày phù hợp với phần nội dung vụ án.

\* Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh Ph khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P đã thu giữ: 01 cây dao bằng kim loại có tổng chiều dài 33cm, phần cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm, phần lưỡi dao dài 22cm có 01 lưỡi sắc, nơi rộng nhất của lưỡi dao 03cm, mũi dao bầu, phần sắc bén của lưỡi dao có vết vỡ kích thước (3 x 15)cm và 01 cây dao bằng kim loại màu đen có tổng chiều dài 65cm, phần cán dao bằng kim loại tròn dài 30cm, phần lưỡi dài 35cm có một lưỡi sắc, phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm.

\* Phân trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Văn T đã nhận tiền hỗ trợ chi phí điều trị tH tích từ chị Nguyễn Thị Kim H (vợ Ph) và không yêu cầu bồi thường thêm.

Cáo trạng số 34/CT-VKS-PT ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Ph về tội “Cố ý gây tH tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Ph như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ph mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày tạm giam 21/4/2022.

Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bằng kim loại có chiều dài 33cm, phần cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm, phần lưỡi dao dài 22cm có 01 lưỡi sắc, nơi rộng nhất của lưỡi dao 03cm, mũi dao bầu, phần sắc bén của lưỡi dao có vết vỡ kích thước (3 x 15)cm và 01 cây dao bằng kim loại màu đen có chiều dài 65cm, phần cán dao bằng kim loại tròn dài 30cm, phần lưỡi dài 35cm có một lưỡi sắc, phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm là vật chứng của vụ án.

*Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Ph. Bị cáo Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Ph có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú. Bị cáo Ph có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 xử phạt bị cáo Ph dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

*Tại phiên tòa,* bị cáo Ph thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh Ph phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú/tự thú của Công an xã Hòa Lạc, huyện P ngày 20/4/2022, Biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P lập ngày 21/4/2022, Kết luận giám định pháp y về tH tích số 191/22/TgT ngày 15/5/2022 của Trung T Pháp y tỉnh An Giang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thanh Ph sau khi uống bia và hát karaoke, nằm nghỉ tại nhà thì nghe những người nhà ông Đào Văn Ch cùng xóm đang uống bia và đùa giỡn, Ph nghĩ những người này chửi mình việc uống bia và karaoke gây ồn ào nên Ph lấy dao qua nhà ông Ch hỏi chuyện và đã có hành vi dùng dao chém trúng các ngón tay và lòng bàn tay (trái và phải) của Phạm Văn T gây tH tích với tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên là 11%. Bị cáo Ph dùng dao là hung khí nguy hiểm, không có mâu thuẫn với ông T nhưng gây tH tích ông T với tỷ lệ tH tích 11% là hành vi có tính chất côn đồ. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Ph về Tội cố ý gây tH tích theo điểm đ khoản 2 Điều

134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Bị cáo Ph có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm do bị cáo thực hiện. Bị cáo Ph tuổi đời còn trẻ, chỉ nghe những người hàng xóm đang uống bia đùa giỡn là nghĩ những người này nói xấu mình, cầm dao qua đe dọa chém những người này, trong khi những người đang ngồi uống bia nhà ông Ch có tuổi đời đều lớn hơn Ph, có người tuổi còn đáng cha mẹ Ph nhưng Ph tỏ thái độ ngông cuồng, côn đồ. Khi nghe ông T vừa cười vừa khuyên can về nhà là bị cáo Ph nghĩ cười đều, đe dọa chém ông T và sau đó Ph chạy vào nhà ông Ch, rượt đuổi, dùng dao gây tH tích cho ông T tại nhà bếp của ông Ch. Hành vi của bị cáo Ph là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, làm mất an ninh trật tự địa p H, do đó cần có hình phạt nghiêm khắc, cách ly xã hội bị cáo một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo Ph không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Ph có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đến Công an xã Hòa Lạc đầu thú; bị cáo là lao động chính trong gia đình có vợ không có nghề nghiệp và 02 con còn rất nhỏ; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Ph có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Ph dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của người bào chữa cho bị cáo, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về lo cho gia đình.

[3] Các biện pháp tư pháp:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Phạm Văn T đã được chị Nguyễn Thị Kim H (vợ Ph) bồi thường tiền điều trị, ông T không có yêu cầu bồi thường thêm, chị H không yêu cầu trả lại tiền bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[3.2] Xử lý vật chứng:

Vật chứng vụ án là 01 cây dao bằng kim loại có chiều dài 33cm, phần cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm, phần lưỡi dao dài 22cm có 01 lưỡi sắc, nơi rộng nhất của lưỡi dao 03cm, mũi dao bầu, phần sắc bén của lưỡi dao có vết vỡ kích thước 03cm x 15cm và 01 cây dao bằng kim loại màu đen có chiều dài 65cm, phần cán dao bằng kim loại tròn dài 30cm, phần lưỡi dài 35cm có một lưỡi sắc, phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí:

Bị cáo Ph phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Ph phạm tội “Cố ý gây tH tích”,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ph 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 21 tháng 4 năm 2022.

Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao bằng kim loại có chiều dài 33cm, phần cán dao bằng nhựa màu đen dài 11cm, phần lưỡi dao dài 22cm có 01 lưỡi sắc, nơi rộng nhất của lưỡi dao 03cm, mũi dao bầu, phần sắc bén của lưỡi dao có vết vỡ kích thước 03cm x 15cm và 01 cây dao bằng kim loại màu đen có chiều dài 65cm, phần cán dao bằng kim loại tròn dài 30cm, phần lưỡi dài 35cm có một lưỡi sắc, phần rộng nhất của lưỡi dao là 07cm.

(Các vật chứng, tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P ).

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thanh Ph phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo (1);
- Đương sự (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- CAND tỉnh An Giang (1);
- CAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện P (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện P (2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thế Văn**